



**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUỐC CƯỜNG – GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

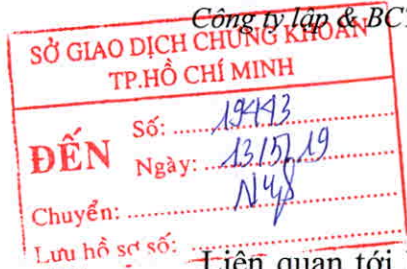
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 09./GT-QCG

Tp Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2019

V/v: Giải trình chênh lệch giữa BCTC

Công ty lập & BCTC kiểm toán 2018



Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM

Liên quan tới khoản chênh lệch giữa báo cáo tài chính do Công ty CP Quốc Cường Gia Lai lập & báo cáo tài chính năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PWC (Việt Nam) và chênh lệch lợi nhuận sau thuế năm 2018 so với năm 2017. Nay Công ty CP Quốc Cường Gia Lai xin giải trình như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng

1. Chênh lệch giữa lợi nhuận do Công ty lập so với lợi nhuận đã kiểm toán năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	Số liệu đã kiểm năm 2018	Số liệu toán năm 2018 do C.ty lập	Chênh lệch	% Tăng / (giảm)
A	B	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
1	Lợi nhuận kế toán trước thuế	49.440.880.128	49.440.880.128	-	-
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	45.136.515.317	45.136.515.317	-	-

Nguyên nhân:

2. Chênh lệch giữa lợi nhuận năm 2018 so với lợi nhuận năm 2017 đã kiểm toán.

TT	Chỉ tiêu	Số liệu đã kiểm toán		Chênh lệch	% Tăng / (giảm)
		Số liệu đã kiểm năm 2018	Số liệu đã kiểm năm 2017		
A	B	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	350.864.085.543	816.225.311.207	(465.361.225.664)	(57,01%)
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	60.887.469.369	120.674.683.445	(59.787.224.076)	(49,54%)
3	Doanh thu hoạt động tài chính	5.045.622.600	435.155.034.818	(430.09.412.228)	(98,84%)
4	Chi phí tài chính	23.043.284.254	(17.845.674.701)	40.888.958.955	(229,13%)
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.440.880.128	534.369.641.482	(484.928.761.354)	(90,75%)
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	45.136.515.317	430.162.416.865	(385.025.901.548)	(89,51%)

Nguyên nhân:

+ Doanh thu giảm, chủ yếu do đặc thù của hoạt động kinh doanh bất động sản có chu kỳ sản xuất dài (thường 2-3 năm), do đó lượng sản phẩm bàn giao trong năm 2018 giảm so với năm 2017 với giá trị là 465,36 tỷ đồng, tương đương 57,01%.

+ Do Doanh thu giảm nên lợi nhuận trước thuế năm 2018 giảm 90,75% với giá trị 484,92 tỷ đồng. và doanh thu tài chính trong năm nay giảm vì trong kỳ không phát sinh chuyển nhượng vốn, cũng như các hoạt động tài chính khác, nên tỷ lệ giảm 98,84% với giá trị 430,10 tỷ đồng.

+ Căn cứ vào các nguyên nhân chủ yếu trên, đã làm lợi nhuận trước thuế của năm 2018 giảm so với năm 2017 là 484,92 tỷ đồng, tương ứng 90,75%; và lợi nhuận sau thuế năm 2018 giảm so với năm 2017 là 385,02 tỷ đồng tương ứng 89,51%.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

1. Chênh lệch giữa lợi nhuận do Công ty lập so với lợi nhuận đã kiểm toán năm 2018 .

TT	Chỉ tiêu	Số liệu đã kiểm năm 2018	Số liệu toán năm 2018 do C.ty lập	Chênh lệch số liệu trước & sau kiểm toán	% Tăng/ (giảm)
A	B	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	732.181.115.080	732.181.115.081		-
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	237.575.610.097	237.829.676.960	(253.965.863)	(0,11%)
3	Doanh thu hoạt động tài chính	37.321.968.871	26.643.039.074	10.678.929.797	40,08%
4	Chi phí tài chính	30.621.383.019	30.485.770.251	135.612.768	0,44%
5	Chi phí bán hàng	118.976.204.677	118.976.204.677	-	-
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.332.185.739	25.815.964.325	11.516.221.414	44,61%
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	106.530.002.087	106.396.912.568	133.077.519	0,13%
8	Lợi nhuận sau thuế TNDN	101.051.996.906	99.014.429.496	2.037.567.410	2,06%

Nguyên nhân:

+ Doanh thu hoạt động tài chính, và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng tương ứng, chủ yếu do trong năm Công ty thoái vốn một phần tại Công ty con, Công ty trích lợi thể thương mại đến cuối quý trước, trong khi kiểm toán PWC trích lợi thể thương mại đến cuối năm 2018.

2. Chênh lệch giữa lợi nhuận năm 2018 so với lợi nhuận năm 2017 đã kiểm toán.

TT	Chỉ tiêu	Số liệu đã kiểm toán		Chênh lệch	% Tăng/ (giảm)
		năm 2018	năm 2017		
A	B	(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	732.181.115.080	856.705.933.334	(124.524.818.254)	(14,54%)
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	237.575.610.097	148.583.278.966	88.992.331.131	59,89%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	37.321.968.871	429.261.626.222	(391.939.657.351)	(91,31%)

4	Chi phí tài chính	(30.621.383.019)	(25.151.629.936)	(5.469.753.083)	21,75%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	106.530.002.087)	512.981.450.950	(406.451.448.863)	(79,23%)
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	101.051.996.906	397.601.469.256	(296.549.472.350)	(74,58%)

Nguyên nhân:

+ Doanh thu giảm, chủ yếu do đặc thù của hoạt động kinh doanh bất động sản có chu kỳ sản xuất dài (thường 2-3 năm), do đó lượng sản phẩm bàn giao trong năm 2018 giảm so với năm 2017 với giá trị là 124,52 tỷ đồng, tương đương 14,54%.

+ Do Doanh thu tài chính giảm, vì trong kỳ không phát sinh chuyển nhượng vốn và hoạt động tài chính khác, lý do các thủ tục pháp lý của BĐS đang bị ách tắc nên không chuyển nhượng được vốn của các dự án, do đó tỷ lệ giảm doanh thu tài chính là 91,31% với giá trị 391,93 tỷ đồng. Đồng thời, Doanh thu trong năm giảm nên lợi nhuận trước thuế năm 2018 giảm 79,23% với giá trị 406,45 tỷ đồng.

+ Căn cứ vào các nguyên nhân chủ yếu trên, đã làm lợi nhuận trước thuế của năm 2018 giảm so với năm 2017 là 406,45 tỷ đồng, tương ứng 79,23%; và lợi nhuận sau thuế năm 2018 giảm so với năm 2017 là 296,54 tỷ đồng tương ứng 74,58%.

Trên đây là giải trình của Công ty CP Quốc Cường Gia Lai báo cáo để Quý cơ quan được biết.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT

CÔNG TY CP QUỐC CƯỜNG GIA LAI

Tổng giám đốc



Nguyễn Thị Như Loan